

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 23 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2020/TLST - HNGĐ ngày 07/12/2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Văn Th, sinh năm 1982;

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984;

Đều trú tại: Thôn Đông Viên Hạ, xã Quế Tân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Th và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Lê Văn Th và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cho anh Lê Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Lê Minh T, sinh ngày 05/7/2010 và Lê Đức Th, sinh ngày 01/6/2013. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi con chung là Lê Thúy H, sinh ngày 19/10/2016.

Anh Th, chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn Th với mức cấp dưỡng hàng tháng là 2.000.000 đồng/01tháng (Hai triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021 đến khi cháu Lê Đức Th đủ 18 tuổi.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Về án phí: Anh Lê Văn Th phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh Th 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2020/0002513 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Quế Tân, huyện Quế Võ (Giấy kết hôn: 03 ngày 09/01/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Đình Công